

Đề cương chi tiết học phần

- Tên học phần:** Giáo dục học đại cương
Mã học phần: GEPE 220291
- Tên Tiếng Anh:** **State Administrative Management and Educational Management.**
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành/thí nghiệm).
Phân bố thời gian: 10 tuần (3 tiết lý thuyết + 0*2 tiết thực hành + 6 tiết tự học/ tuần).
- Các giảng viên phụ trách học phần:**
 - 1/ GV phụ trách chính: GVC- Th.S Hoàng Thị Thu Hiền
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:
 - 2.1/ Th.S Nguyễn Như Khương
 - 2.2/ Th.S Bùi Thị Bích
 - 2.3/ Th.S Nguyễn Thanh Thủy

Điều kiện tham gia học tập học phần
Môn học tiên quyết: Tâm lý học
Môn học trước: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin.

5. Mô tả học phần (Course Description)

Môn Giáo dục học đại cương trang bị cho sinh viên những nội dung chính như: các khái niệm cơ bản của Giáo dục học; vai trò của giáo dục trong đời sống xã hội; nhân cách và các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển nhân cách; những vấn đề cơ bản của của nền giáo dục Xã hội chủ nghĩa Việt Nam (mục đích giáo dục và nguyên lý giáo dục); những vấn đề về lý luận giáo dục; vai trò, đặc điểm lao động sư phạm của người giáo viên kỹ thuật; những yêu cầu, nhiệm vụ cơ bản của người giáo viên kỹ thuật trong giai đoạn hiện nay.

Mục tiêu học phần (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) <i>(Học phần này trang bị cho sinh viên:)</i>	Chuẩn đầu ra CTĐT
G1	Kiến thức về khoa học giáo dục và lý luận giáo dục	1.2, 1.3
G2	Khả năng phát hiện, phân tích, giải thích và lập luận giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục.	2.1, 2.2, 2.4, 2.5
G3	Kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng hợp tác giải quyết vấn đề và có khả năng thuyết trình các vấn đề về giáo dục.	3.1, 3.2
G4	Có kiến thức về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế xã hội, vị trí và vai trò của người giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.	4.1

6. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu raHP		Mô tả (Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)	Chuẩn đầu ra CDIO
G1	G1.1	Trình bày, giải thích được khái niệm giáo dục học, xác định được đối tượng nghiên cứu và các quy luật diễn ra trong hoạt động giáo dục.	1.2.2
	G1.2	Trình bày và giải thích được bản chất và các chức năng của giáo dục	1.2.2
	G1.3	Trình bày được khái niệm nhân cách và sự phát triển nhân cách. Phân tích được các yếu tố tác động đến sự hình thành và phát triển nhân cách.	1.2.2
	G1.4	Trình bày được mục đích giáo dục của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo các cấp độ.	1.2.2
	G1.5	Trình bày được nội dung nguyên lý giáo dục của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	1.2.2
	G1.6	Trình bày được khái niệm, bản chất, động lực và các khâu của quá trình giáo dục.	1.2.2
	G1.7	Trình bày được hệ thống nguyên tắc và nhóm các phương pháp giáo dục.	1.2.2
	G1.8	Trình bày được vai trò của giáo viên trong đời sống xã hội, phân tích được đặc điểm của lao động sư phạm, phẩm chất và năng lực nghề nghiệp của người giáo viên kỹ thuật	1.2.2
G2	G2.1	Liên hệ và phân tích được những vấn đề lý luận của khoa học giáo dục với thực tiễn.	2.3.1
	G2.2	Vận dụng được các kiến thức cơ bản của Giáo Dục Học Đại Cương vào việc giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục đặt ra.	2.1.1, 2.1.2, 2.4.6
	G2.3	Có khả năng sưu tầm, thu thập những tư liệu thực tiễn để minh họa cho những tư tưởng và quan điểm giáo dục cơ bản.	2.4.1, 2.4.4
	G2.4	Có đạo đức nghề nghiệp, trung thực và có trách nhiệm trong các hoạt động dạy học và giáo dục người học.	2.5.1
G3	G3.1	Có khả năng làm việc nhóm trong phân công, hợp tác và chia sẻ trách nhiệm.	3.1.1, 3.1.2, 3.1.3
	G3.2	Có khả năng trình bày các vấn đề trong hoạt động sư phạm	3.2.3
G4	G4.1	Có kiến thức về vai trò và trách nhiệm của người giáo viên và các giá trị chuẩn mực của xã hội	4.1.1, 4.1.4
	G4.2	Có kiến thức về vai trò của giáo dục đối với sự phát triển kinh tế, xã hội.	4.1.2

7. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

Sách giáo trình chính: Giáo dục học, Bộ môn Tâm lý giáo dục biên soạn.

Sách tham khảo:

1. Trần Thị Tuyết Anh chủ biên, Giáo trình giáo dục học – Nhà xuất bản Đại học Sư phạm 2007.
2. Giáo sư Đặng Vũ Hoạt chủ biên, Giáo dục học đại cương – Bộ Giáo Dục và Đào Tạo – Hà nội 1995.

8. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Công cụ KT	Chuẩn đầu ra KT	Tỉ lệ (%)
	Bài tập cá nhân	Tuần 5			30
	Bài tập nhóm				20
BL#1	Thảo luận về vai trò của các yếu tố tác động đến sự hình thành và phát triển nhân cách.	Tuần 5	Đánh giá sản phẩm	G1.3; G3.1; G3.2	5
BL#2	Thảo luận về việc triển khai các nội dung của nguyên lý giáo dục.	Tuần 8	Đánh giá sản phẩm	G1.5; G3.2; G3.2	5
BL#3	Thảo luận về nhóm các phương pháp giáo dục.	Tuần 11	Đánh giá sản phẩm	G1.6; G3.1	5
Thi cuối kỳ					50
	- Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học. - Thời gian làm bài 60 phút. - SV không sử dụng tài liệu.		Thi tự luận	G1.1; G1.2; G2.3; G4.1; G4.2	

9. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra học phần
1,2	Bài 1: GIÁO DỤC HỌC LÀ MỘT KHOA HỌC A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung giảng dạy lý thuyết: I- Giáo dục học là một khoa học xã hội II- Một số khái niệm cơ bản của giáo dục học III - Các phương pháp nghiên cứu B/ PPGD chính: + Thuyết trình + Đàm thoại	G1.1
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (4) III- Hệ thống các ngành của giáo dục học 1- Lịch sử giáo dục 2- Giáo dục học đại cương	G1.1
3,4	Bài 2: CHỨC NĂNG CỦA GIÁO DỤC TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI	G1.2

	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung giảng dạy lý thuyết: I – BẢN CHẤT GIÁO DỤC 1-Tính phổ biến của giáo dục. 2-Tính vĩnh hằng của giáo dục. 3-Tính lịch sử của giáo dục. 4-Tính giai cấp của giáo dục. II – CHỨC NĂNG CỦA GIÁO DỤC 1- Chức năng kinh tế - sản xuất 2- Chức năng chính trị - tư tưởng 3- Chức năng văn hóa – xã hội B/ PPGD chính: + Thuyết trình + Đàm thoại</p>	G1.2; G4.2
	<p>Bài 3: GIÁO DỤC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH</p>	G1.3
5,6	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung giảng dạy lý thuyết: I - BẢN CHẤT CON NGƯỜI 1- Một số quan điểm về bản chất con người trong xã hội 2- Quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lênin về bản chất con người II - NHÂN CÁCH VÀ SỰ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH 1- Một số khái niệm cơ bản liên quan tới nhân cách 2- Khái niệm nhân cách 3- Sự phát triển nhân cách III-CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NHÂN CÁCH 1- Yếu tố bẩm sinh – di truyền 2- Yếu tố môi trường sống 3- Yếu tố giáo dục 4- Yếu tố hoạt động và giao lưu. PPGD chính: + Thuyết trình + Đàm thoại + Làm việc nhóm</p>	G1.3;G2.1; G2.2; G2.3; G3.1; G3.2
	<p>Bài 4: MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN LÝ GIÁO DỤC</p>	
7,8,9	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung giảng dạy lý thuyết: I - MỤC ĐÍCH GIÁO DỤC 1- Khái niệm mục đích, mục tiêu giáo dục 2- Mục đích giáo dục Việt nam a) Cơ sở để xây dựng mục đích giáo dục b) Mục đích giáo dục Việt nam. II – NGUYÊN LÝ GIÁO DỤC 1-Khái niệm về nguyên lý giáo dục 2-Nội dung nguyên lý giáo dục 3-Phương hướng quán triệt nguyên lý giáo dục PPGD chính: + Thuyết trình + Đàm thoại</p>	G1.4; G1.5; G2.1; G2.2; G2.3; G3.1; G3.2
	<p>Bài 6: QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC</p>	
10	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2) Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p>	G1.6

	<p>I- KHÁI NIỆM VỀ QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC</p> <p>1- Quá trình giáo dục là gì ?</p> <p>2- Bản chất của quá trình giáo dục.</p> <p>3- Đặc điểm của quá trình giáo dục</p> <p>II- BẢN CHẤT CỦA QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC</p> <p>1-Bản chất của quá trình giáo dục</p> <p>2-Đặc điểm của quá trình giáo dục</p> <p>III- ĐỘNG LỰC, CÁC KHÂU CỦA QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC</p> <p>1- Động lực của quá trình giáo dục</p> <p>2- Các khâu của quá trình giáo dục</p> <p>PPGD chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình + Thảo luận nhóm 	
	<p>BÀI 7: NGUYÊN TẮC GIÁO DỤC</p>	
10	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)</p> <p>Nội dung GD lý thuyết:</p> <p>I -Khái niệm về nguyên tắc giáo dục</p> <p>II -Hệ thống các nguyên tắc giáo dục</p> <p>1.Nguyên tắc đảm bảo tính mục đích trong hoạt động giáo dục</p> <p>2. Nguyên tắc giáo dục trong tập thể và bằng tập thể</p> <p>3. Nguyên tắc tôn trọng nhân cách học sinh kết hợp với yêu cầu hợp lý trong quá trình giáo dục .</p> <p>PPGD chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình + Thảo luận nhóm 	G1.7.
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</p> <p>4. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống, tính kế tiếp và tính liên tục trong quá trình giáo dục</p> <p>5. Nguyên tắc chú ý đến đặc điểm của đối tượng giáo dục</p> <p>6. Nguyên tắc thống nhất giữa giáo dục nhà trường với giáo dục gia đình và giáo dục của cộng đồng xã hội.</p>	G2.3
	<p>BÀI 8: PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC</p>	
11,12	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)</p> <p>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p> <p>I -Khái niệm phương pháp giáo dục</p> <p>II -Nhóm các phương pháp giáo dục</p> <p>1. Nhóm phương pháp hình thành ý thức cá nhân</p> <p>2. Nhóm phương pháp tổ chức hoạt động và hình thành kinh nghiệm ứng xử xã hội:</p> <p>3. Nhóm phương pháp kích thích hoạt động và điều chỉnh hành vi người được giáo dục</p> <p>PPGD chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thuyết trình + Đàm thoại + Thảo luận nhóm 	G1.7; G2.1; G2.2;G2.3; G3.1; G3.2
13,14,1	<p>Bài 9- NGƯỜI GIÁO VIÊN DẠY NGHỀ</p>	

5	<p>A/ Các nội dung và PPGD chính trên lớp: (2)</p> <p>Nội dung giảng dạy lý thuyết:</p> <p>I - VAI TRÒ CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN TRONG ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ TRONG SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC</p> <p>1- Giáo viên là lực lượng cốt cán là nhân vật trung tâm trong sự nghiệp giáo dục</p> <p>2- Giáo viên là người góp phần tích cực vào việc đào tạo con người mới cấp cho các ngành kinh tế quốc dân lực lượng lao động sản xuất lành nghề</p> <p>3- Giáo viên là người tham ra tích cực vào công cuộc xây dựng đất nước</p> <p>II – ĐẶC ĐIỂM LAO ĐỘNG SỰ PHẠM CỦA NGƯỜI GIÁO VIÊN</p> <p>1. Đối tượng lao động sự phạm</p> <p>2. Công cụ lao động sự phạm</p> <p>3. Lao động sự phạm là nghề tái sản xuất mở rộng sức lao động</p> <p>4. Lao động sự phạm là nghề lao động trí óc chuyên nghiệp</p> <p>5. Lao động sự phạm là nghề mang tính khoa học, tính nghệ thuật, tính sáng tạo</p> <p>III – NHỮNG YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÁO VIÊN KỸ THUẬT</p> <p>1. Những yêu cầu về mặt phẩm chất</p> <p>2. Những yêu cầu về mặt năng lực</p> <p>PPGD chính:</p> <p>+ Thuyết trình</p> <p>+ Thảo luận nhóm</p>	<p>G1.8; G2.1; G2.2; G2.3; G3.1; G3.2; G4.1</p>
---	---	---

4- Đạo đức khoa học:

- Sinh viên làm các bài tập nếu bị phát hiện là sao chép của nhau sẽ bị trừ 100% điểm quá trình.
- Sinh viên không hoàn thành nhiệm vụ (1. Dự lớp: tối thiểu 80% số tiết giảng; 2. Bài tập: phải hoàn thành 100% bài tập về nhà do giáo viên giao) thì bị cấm thi.
- Sinh viên thi hộ thì cả 2 người – thi hộ và nhờ thi hộ sẽ bị đình chỉ học tập hoặc bị đuổi học.

5- Ngày phê duyệt lần đầu:

6- Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng TT Đào tạo Đại học

Nhóm biên soạn

7- Tiến trình cập nhật ĐCCT

<p>Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày/tháng/năm</p>	<p>Người cập nhật</p> <p>Trưởng trung tâm:</p>
<p>Lần 2: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: ngày/tháng/năm</p>	<p>Người cập nhật</p>

	Trưởng trung tâm:
--	-------------------